

Số: **506/2019/QĐST-HNGĐ**

Châu Thành, ngày 25 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 672/2019/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2019 giữa:

Nguyên đơn: Chị **Đỗ Thị Ngọc G**, sinh năm 1976;

Địa chỉ: Số A, ấp H, xã A, huyện C, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Anh **Lê Thanh S**, sinh năm 1972;

Địa chỉ: Số C, ấp H, xã S, huyện C, tỉnh Bến Tre

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 11 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Đỗ Thị Ngọc G** và anh **Lê Thanh S**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Chị **Đỗ Thị Ngọc G** và anh **Lê Thanh S** thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân giữa chị **Đỗ Thị Ngọc G** và anh **Lê Thanh S** chấm dứt kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật. Chị **Đỗ Thị Ngọc G** và anh **Lê Thanh S** không yêu cầu về cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn nên ghi nhận.

- Về con chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Án phí HNGĐ là 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng, chị Đỗ Thị Ngọc G tự nguyện chịu; nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng theo biên lai số 0007185 ngày 12/11/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre. Chị Đỗ Thị Ngọc G được hoàn lại 150.000 (*Một trăm năm mươi nghìn*) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND H.Châu Thành;
- Chi cục THADS H.Châu Thành;
- Các đương sự;
- UBND X. S;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phan Thanh Tòng